

YÊU CHÚA YÊU NGƯỜI: GIỚI RĂN TRỌNG NHẤT
Chúa Nhật Tuần XXX - Mùa Thường Niên
(Xh 22:20-26; 1 Tx 1:5c-10; Mt 22:34-40)



Ai trong chúng ta sinh ra cũng muốn yêu và được yêu. Thánh Gioan Phaolô II nói: “Con người không thể sống nếu không có tình yêu. Con người mãi là một hữu thể không thể hiểu cho chính mình; cuộc sống con người trở nên vô nghĩa, nếu tình yêu không được vén mở cho con người, nếu con người không gặp gỡ tình yêu, nếu con người không cảm nghiệm được tình yêu và sở hữu tình yêu cho chính mình, và nếu con người không thông hiệp cách mật thiết trong tình yêu.” Lời Chúa tuần trước mời gọi chúng ta ý thức rằng mình là công dân của nơi mình đang ở và đồng thời cũng là công dân Nước Trời. Vì vậy chúng ta phải trả những gì thuộc về thế gian (Cêsa) cho thế gian, và những gì thuộc về Thiên Chúa cho Thiên Chúa. Lời Chúa tuần này giúp chúng ta nhận ra điều gì là cốt lõi của một công dân thuộc đất nước mình đang sống và công dân thuộc Nước Trời. Điều cốt lõi đó là tình yêu. Tuy nhiên, tình yêu của người Kitô hữu không phải là một lý thuyết, cũng không chỉ đơn giản là một cảm xúc, nhưng là một sự dẫn thân, một chọn lựa trao ban chính mình được diễn tả qua những hành động mỗi ngày. Một cách cụ thể, bài đọc 1 hôm nay trình bày cho con cái Israel (chúng ta) những hành động diễn tả tình yêu của mình là gì.

Chúng ta cần biết rằng trích đoạn trong bài đọc 1 hôm nay nằm trong bối cảnh giao ước Sinai. Sau khi Thiên Chúa phán với dân Israel rằng Ngài sẽ là Thiên Chúa của họ, Đấng sẽ giữ lời hứa với Abraham, còn con cái Israel phải thực hiện những điều sau để tỏ ra họ là dân thuộc về Ngài: (1) không được ức hiếp những người cô thế cô thân [“Mẹ goá con cô, các người không được ức hiếp. Nếu người ức hiếp mà nó kêu cứu Ta, ắt Ta sẽ nghe tiếng nó kêu cứu. Con giận Ta sẽ bốc lên, Ta sẽ cho gươm chém giết các người: thế là vợ các người sẽ thành goá bụa, và con các người sẽ thành cô cút” (Xh 22:21-23)]; (2) không lấy lãi khi cho người nghèo vay mượn [“Nếu người cho một người trong dân Ta, một người nghèo ở với người vay tiền, thì người không được xử với nó như chủ nợ, không được bắt nó trả lãi” (Xh 22:24)]; trả lại cho người khác những gì thuộc về họ, ngay cả khi đó là cầm nếu đó là gia tài duy nhất của người đó [“Nếu người giữ áo choàng của người khác làm đồ cầm, thì người phải trả lại cho nó trước khi mặt trời lặn. Nó chỉ có cái đó để đắp, để làm áo che thân; nó sẽ lấy gì mà ngủ? Nó mà kêu cứu Ta, Ta sẽ nghe nó, vì Ta vốn nhân từ” (Xh 22:25-26)]. Chúng ta lưu ý rằng, tình yêu được Đức Chúa đòi hỏi nơi con cái Israel là những hành động rất cụ thể chứ không là một cái gì đó lý thuyết, trừu tượng. Hành động yêu thương họ làm cho anh chị em mình là lối diễn tả tình yêu họ dành cho Thiên Chúa. Tình yêu của tôi dành cho anh chị em mình có được diễn tả qua những hành động tốt mỗi ngày không? Đây là điều Chúa Giêsu nói cho người thông luật đến hỏi Ngài về điều răn quan trọng nhất trong bài Tin Mừng hôm nay.

Trong bài đọc 2, Thánh Phaolô đã dùng gương sáng đời sống yêu thương của mình để hướng dẫn các tín hữu Thessalônika trong việc yêu Chúa và yêu người. Thánh nhân cho họ biết là khi sống ở giữa họ, ngài luôn mưu cầu ích lợi cho họ chứ không tìm lợi ích cho chính mình. Chính tình yêu này được các tín hữu Thessalônika học và diễn tả qua đời sống quăng đại đón tiếp người khác và nhất là hoàn toàn đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa: “Khi nói về chúng tôi, người ta kể lại chúng tôi đã được anh em tiếp đón làm sao, và anh em đã từ bỏ ngẫu tượng mà quay về với Thiên Chúa thế nào, để phụng sự Thiên Chúa hằng sống, Thiên Chúa thật, và chờ đợi Con của Người từ trời ngự đến, người Con mà Thiên Chúa đã cho trỗi dậy từ cõi chết, là Đức Giêsu, Đấng cứu chúng ta thoát cơn thịnh nộ đang đến” (1 Tx. 1:9-10). Những lời này mời gọi chúng ta nhìn lại đời sống yêu thương của mình: Khi được người khác nhắc đến, điều gì ở nơi chúng ta

được nhắc đến đầu tiên? Người ta sẽ nhớ đến mình như thế nào: một con người yêu thương hiền dịu hay một con người sống trong sự ghen tỵ, chua chát và hận thù?



Đoạn Tin Mừng hôm nay cũng được Thánh Máccô (12:28-34) và Thánh Luca (10:25-28) thuật lại. Tuy nhiên, Thánh Máttêu thêm vào câu 34 để giữ vai trò chuyển tiếp và tạo bối cảnh cho cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và nhóm Pharisiêu. Chi tiết đầu tiên chúng ta cần lưu ý là việc Thánh Máttêu dùng từ “thông luật” trong câu 35. Trong câu 34, chúng ta đọc thấy “những người Pharisiêu họp nhau lại,” trong khi câu 35 thì lại sử dụng “một người thông luật trong nhóm hỏi Đức Giêsu để thử Người.” Chi tiết này cho thấy, những người Pharisiêu đồng hoá như những “thông luật.”

Từ “thông luật” này [tiếng Hy Lạp là *nomikos*] chỉ xuất hiện ở đây trong Tin Mừng Thánh Máttêu, nhưng lại xuất hiện sáu lần trong Tin Mừng Thánh Luca. Nó ám chỉ đến người rất thông suốt Luật [Torah]. Điều này giúp chúng ta hiểu động lực họ hỏi Chúa Giêsu là “để thử Người,” vì họ thông suốt về luật, còn Chúa Giêsu chỉ là “con bác thợ mộc” ở Nazareth. Câu hỏi họ đưa ra đơn giản để thử xem Chúa Giêsu có biết sách Luật [Torah] không: “Thưa Thầy, trong sách Luật Môsê, điều răn nào là điều răn trọng nhất?” (Mt 22:36). Đối với Người Do Thái, Torah giữ vị trí cao nhất [sau đó là các sách ngôn sứ và cuối cùng là các sách khác]. Theo các “thông luật,” Torah chứa đựng 613 luật [trong đó 365 luật tiêu cực – không được làm và 248 luật tích cực – phải làm]. Nhìn từ khía cạnh này, chúng ta thấy câu hỏi của người thông luật rất thách đố vì nó đòi buộc Chúa Giêsu phải biết trong sách Torah có bao nhiêu luật và trong số đó điều nào là quan trọng nhất. Nói cách khác, câu hỏi này muốn Chúa Giêsu phải cung cấp cho họ bản tóm tắt của toàn bộ các luật trong Torah hoặc sâu hơn là điểm nòng cốt nhất của Torah. Để hiểu hơn điều này, chúng ta cần biết rằng những người Pharisiêu thường thích thú trong việc học Torah và giảng dạy cho dân chúng. Hơn nữa, họ cũng quá nhấn mạnh đến việc phát triển những luật nhỏ, những chi tiết của luật mà quên đi cái chính yếu. Vì vậy, câu hỏi của người thông luật đặt ra cho Chúa Giêsu lại mang một ý nghĩa mới, đó là họ muốn Chúa Giêsu đưa họ về lại với những gì là căn bản, là chính yếu của Luật mà Thiên Chúa muốn khi Ngài ban Torah cho họ. Điều này nhắc nhở chúng ta về thực tại của ngày sống. Nhiều khi chúng ta cũng để mình bị cuốn hút hay chi phối bởi những chi tiết nhỏ nhặt mà quên đi những gì quan trọng nhất của cuộc đời. Đến khi nhận ra thì quá muộn. Hãy dừng lại giây phút trong ngày để xem mình đang tập trung vào những điều chính yếu [mang lại hạnh phúc đích thật] hay những điều không cần thiết [chỉ mang lại hạnh phúc chóng qua].

Chúa Giêsu trích Đnl 6:5 để trả lời câu hỏi của người thông luật: “Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi. Đó là điều răn trọng nhất và điều răn thứ nhất” (Mt 22:37-38). Đối với người Do Thái, “Shema Israel” là điều răn quan trọng nhất mà họ phải luôn nhắm trên môi, đeo trên người và khắc ghi trong lòng. Yêu Chúa là điều quan trọng nhất và là điều răn thứ nhất. Điều này ám chỉ việc phải đặt Thiên Chúa vào vị trí tối thượng [quan trọng nhất] trong cuộc đời chúng ta. Nói cách khác, Chúa Giêsu nhìn luật là một thể thống nhất. Từ tình yêu Thiên Chúa, tất cả những luật khác sẽ được rút ra và được nâng đỡ. [Điều này có xảy ra với chúng ta không? Thiên Chúa có vị trí nào trong cuộc đời chúng ta?]. Trong câu trả lời của mình Chúa Giêsu cho biết tình yêu không đơn giản chỉ là một cảm xúc, nhưng là một “giao ước trung thành,” là vấn đề của việc ước muốn và làm [của cả lý trí và con tim]. Điều này được diễn tả trong những lời hết “lòng” – có nghĩa là hết ước muốn; hết “linh hồn” – có nghĩa là hết cuộc sống; và “sức lực” – có nghĩa là tài sản. Tuy nhiên, Thánh Máttêu không “dịch” [sử dụng] từ “sức lực” mà thay vào đó là từ “trí khôn,” cũng có nghĩa như “lòng” (x. Mt 4:1-11). Ngày hôm nay, nhiều người yêu với tình yêu “duy cảm xúc.” Khi cảm xúc tàn, thì tình yêu cũng chết theo. Khi yêu, chúng ta phải yêu với cả con người [và yêu cả con người của người]

mình yêu]. Vì vậy, tình yêu đòi hỏi sự trung thành. Không có trung thành thì tình yêu không còn là chính mình!

Bên cạnh điều răn yêu Chúa, Chúa Giêsu trích sách Lêvi (19:18) để thêm vào điều răn thứ hai, nhưng cũng giống điều răn thứ nhất: “Người phải yêu người thân cận như chính mình” (Mt 22:39). Điều răn thứ hai này ít quan trọng trong bối cảnh phụng vụ của người Do Thái, nhưng lại trở nên rất quan trọng trong Tân Ước (x. Mt 5:43; 19:19; Rm 13:8-10; Gal 5:14; Gc 2:8). Trong mệnh lệnh này, Chúa Giêsu ám chỉ đến một hình thức “yêu mình cách đúng đắn.” Khi Chúa Giêsu đưa hai điều răn này lại với nhau, Ngài muốn nói với chúng ta rằng: Những ai không có tình yêu chân thật dành cho Thiên Chúa, thì không thể có tình yêu chân thật dành cho chính mình [và hệ quả là không có tình yêu chân thật dành cho người khác]. Như chúng ta biết, con người chỉ biết và hiểu chính mình khi đặt mình trong mối tương quan với Thiên Chúa, Đấng tạo dựng nên họ. Giống như một cái máy được sáng chế, không ai biết rõ nó bằng người sáng chế ra nó. Cũng vậy, không ai biết chúng ta bằng Thiên Chúa. Chỉ khi con người yêu Chúa, Đấng tạo dựng nên họ, họ mới có khả năng yêu mình, là tạo vật của Ngài. Yêu Chúa và yêu người [trước tiên là “yêu chính mình” trong tương quan với Chúa, và sau là “yêu người khác” trong tương quan với Chúa và với mình] là hai chuyển vận không tách rời của cùng một tình yêu. Thiếu một trong hai, tình yêu sẽ dễ dàng trở thành một loại cảm xúc chóng tàn, chứ không phải là quyết định sáng suốt của con tim và tâm trí.

Chúa Giêsu kết luận với khẳng định rằng: “Tất cả Luật Môsê và các sách ngôn sứ đều tùy thuộc vào hai điều răn ấy” (Mt 22:40). Trong những lời này, Thánh Máttêu ám chỉ đến sự mới mẻ mà Chúa Giêsu mang đến cho thế giới. Theo các thầy dạy [rabbi], thế giới được dựng trên Luật, các nghi lễ trong Đền Thờ Giêrusalem, và các hành động tốt, hay nói cách khác, thế giới được đặt nền tảng trên sự thật, phán xét và hoà bình [bình an]. Theo Thánh Máttêu, sự mới mẻ mà Chúa Giêsu mang đến chính là việc Ngài đặt toàn bộ lề luật và ngôn sứ trên mệnh lệnh yêu thương. Tình yêu Ngài nói đến không mang tính lý thuyết, nhưng được diễn tả qua những hành động yêu thương cụ thể trong đời sống thường ngày. Nói cách cụ thể, khi chúng ta thực hiện một hành vi yêu thương [yêu thương cách đúng đắn], chúng ta đã hoàn thành những lời dạy của Luật và ngôn sứ. Hãy biến ngày sống trở thành chuỗi dây của các hành động yêu thương.

